



Số: 28./BC-HĐQT

Hậu Giang, ngày 27 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG (HAWASUCO).**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 263, Trần Hưng Đạo, Phường V, Tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Điện thoại: 0293. 3876 357. Fax: 0293. 3876 357.

- Email: capnuochaugiang@yahoo.com.

- Vốn điều lệ: 248.782.910.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám tỷ bảy trăm tám mươi hai triệu chín trăm mười ngàn đồng).

- Mã chứng khoán: HGW.

- Sàn giao dịch: Upcom.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông:

- Số cuộc họp: 01 phiên họp thường niên năm 2020.
- Thời gian họp: 01 buổi, ngày 10/6/2020.
- Địa điểm họp: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang. Số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường V, TP.Vị Thanh, Hậu Giang.
- Số cổ đông tham dự: 56 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và ủy quyền biểu quyết dự họp: 24.717.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	05/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua các báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2020.
2	06/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua BCTC năm 2019 đã được kiểm toán.
3	07/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019.
4	08/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2020.
5	09/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ Công ty năm 2020.
6	10/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Phê duyệt phương án SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2020.
7	11/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty thực hiện năm 2019 và kế hoạch dự toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020.
8	12/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thống nhất việc hạch toán các khoản chi phí tồn đọng vào kế hoạch tài chính năm 2020.
9	13/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
10	14/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thống nhất kết thúc sớm Nhiệm kỳ II (2016-2021) của HĐQT, BKS và bầu lại HĐQT, BKS Công ty Nhiệm kỳ III (2020-2025).
11	15/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thống nhất phê chuẩn kết quả bầu HĐQT và BKS, Thư ký Công ty và cử lại Người đại diện theo pháp luật của Công ty Nhiệm kỳ III (2020-2025).

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu hoặc không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Huỳnh Thông Minh	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 15/9/2019	14/14	100%	
02	Ông Dương Văn Thọ	Phó Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 16/7/2011	14/14	100%	
03	Ông Bùi Trọng Lực	TV HĐQT – kiêm TGD	Ngày bắt đầu: 16/7/2011	14/14	100%	
04	Ông Quách Minh Hiền	TV HĐQT – kiêm PTGD	Ngày bắt đầu: 16/7/2016	14/14	100%	
05	Ông Lê Hoàng Thám	UVTT HĐQT	- Ngày bắt đầu: 16/7/2011 - Ngày không còn là thành viên: 10/6/2020	7/7	100%	
06	Ông Vũ Minh Đức	TV HĐQT – kiêm PTGD	Ngày bắt đầu: 10/6/2020	5/7	71,43%	Bận công tác
07	Ông Cao Thế Khải	TV HĐQT	Ngày bắt đầu: 10/6/2020	7/7	100%	
08	Ông Huỳnh Trung Tín	TV HĐQT	Ngày bắt đầu: 10/6/2020	7/7	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành

HĐQT Công ty đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2020.

2.1. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đã trao đổi trực tiếp về các hoạt động của Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu đã được HĐQT phê duyệt. Qua đó, Tổng Giám đốc báo cáo các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đề ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết ĐHCĐ đề ra.

- HĐQT kết hợp với Ban kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Tổng Giám đốc và Ban điều hành nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đề ra.

- Sau mỗi cuộc họp, HĐQT ban hành nghị quyết để thông qua các kế hoạch, nhiệm vụ và các vấn đề khác có liên quan đã được HĐQT thống nhất thông qua để Tổng Giám đốc căn cứ triển khai điều hành tốt, đạt hiệu quả cao.

2.2. Kết quả giám sát

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tổng Giám đốc cùng tập thể Ban điều hành Công ty đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc, không ngừng tìm tòi, áp dụng những giải pháp mới, hiệu quả trong công tác điều hành đơn vị. Nhờ đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển tốt, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

- Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý, điều hành hoạt động Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động; cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo theo yêu cầu của Ban kiểm soát để Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Kết quả về doanh thu và lợi nhuận:

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết 2020	Thực hiện 6 tháng năm 2020	Đạt % so với NQ
I	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	188,923	104,651	55,39
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	172,612	91,236	52,86
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,311	13,415	82,25
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	3,262	2,683	82,25
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,049	10,732	82,24
II	Tỷ suất sinh lời				
1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				
	- Tỷ suất LNTT/DT	%	8,63	12,82	148,47
	- Tỷ suất LNST/DT	%	6,91	10,26	148,47
2	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng TS				
	- Tỷ suất LNTT/tổng tài sản	%	3,94	3,10	78,66

	-Tỷ suất LNST/tổng tài sản	%	3,15	2,48	78,66
3	Tỷ suất LNST/vốn điều lệ	%	5,25	4,31	82,17
4	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,93	1,93	100,00
III	Nộp ngân sách nhà nước (đã nộp)	Tỷ đồng	19,431	8,266	42,54

* Ghi chú: - Tổng tài sản đầu năm 2020: 414,318 tỷ đồng.

- Tổng tài sản cuối tháng 6 năm 2020: 433,185 tỷ đồng.

Tài sản dài hạn cuối kỳ tăng 14,402 tỷ đồng (chủ yếu đầu tư các công trình xây dựng cơ bản), trong khi đó tài sản ngắn hạn tăng 4,465 tỷ đồng (chủ yếu tăng khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng và hàng tồn kho) nên làm cho tổng tài sản cuối kỳ của Công ty tăng 18,867 tỷ đồng.

Nhìn chung, trong 6 tháng năm 2020, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động SXKD về các chỉ tiêu: Tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất sinh lời tăng cao và vượt so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Do đó, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn trong 6 tháng cuối năm 2020.

Muốn vậy, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty cần lưu ý tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện các thể chế theo mô hình hoạt động cổ phần. Xác định vấn đề con người, nhân sự là trung tâm, là nhân tố chính quan trọng nhất trong thành công của doanh nghiệp để từ đó có kế hoạch củng cố bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự phù hợp để đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả cao và phát triển bền vững.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

4.1. Các quyết định của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2019 cho 529 cá nhân.
2	02/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng Giấy khen năm 2019 cho 04 cá nhân.
3	03/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2019 cho 01 cá nhân.
4	04/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2019 cho 14 tập thể.

4.2. Các nghị quyết của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	04/02/2020	Thông nhất thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
2	02/NQ-HĐQT	14/02/2020	Thông qua kế hoạch tài chính năm 2020 của Công ty.
3	03/NQ-HĐQT	04/5/2020	Thông nhất vay vốn và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hậu Giang.
4	04/NQ-HĐQT	13/5/2020	Thông nhất thời gian chính thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
5	16/NQ-HĐQT	11/6/2020	Thông nhất vay vốn và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hậu Giang.
6	17/NQ-HĐQT	11/6/2020	Thông nhất v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020 là Công ty Kiểm toán A&C.
7	18/NQ-HĐQT	11/6/2020	Thông nhất v/v phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019.
8	19/NQ-HĐQT	25/6/2020	Thông nhất v/v vay vốn và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hậu Giang.

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Lý Thanh Quang	Trưởng ban (nhiệm kỳ III)	Ngày bắt đầu: 15/9/2019	02/02	100%
2	Bà La Thụy Phiêng	Thành viên	Ngày bắt đầu: 16/7/2016	02/02	100%
3	Bà Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên	Ngày bắt đầu: 10/06/2020	01/01	100%

4	Bà Nguyễn Thanh Mai	Trưởng ban (nhiệm kỳ II)	Ngày bắt đầu: 16/7/2011 Ngày không còn là thành viên: 10/06/2020	01/01	100%
---	---------------------	-----------------------------	--	-------	------

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Ban Kiểm soát đã triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông, cụ thể:

- Kiểm tra quá trình thực hiện các Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2020 của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2020.

- Kiểm tra việc ghi chép hạch toán sổ sách kế toán và lập Báo cáo tài chính của Công ty, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo tài chính quý I, quý II năm 2020 của Công ty.

- Thẩm định Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I, quý II và 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty.

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định.

- Thẩm định tài liệu, chương trình, kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

- Xem xét và có ý kiến bằng văn bản về các Tờ trình xin ý kiến của Người đại diện vốn Nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công ty.

- Theo dõi kiểm tra việc xây dựng các quy chế, quy định của Công ty, đóng góp, sửa đổi, bổ sung lại một số Quy chế cho phù hợp.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.

- Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2019 và quý I năm 2020 gửi về UBND tỉnh và Sở Tài chính đúng quy định.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, BTGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện

nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu có liên quan đến hoạt động của Công ty. Hàng quý thực hiện kiểm tra báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty và kiểm tra báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

Các báo cáo của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc việc phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Kiểm soát sau Đại hội cổ đông.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): Không có.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (theo phụ lục số 01 đính kèm).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (theo Phụ lục số 02 đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không.

VII. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CẦN LƯU Ý:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Công ty không có nhận được báo cáo liên quan đến các giao dịch của cổ đông lớn, người có liên quan của Công ty, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Kế toán trưởng;
- CBTT;
- Lưu: VT; nttb.



Huỳnh Thông Minh



Danh sách Người có liên quan của
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang 6 tháng đầu năm 2020
(Kèm theo Báo cáo số .08./BC-HĐQT ngày 2.7/2020 của Hội đồng quản trị Hawasuco)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
01	Ông Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT	Số CCCD: 086078000010; ngày cấp 25/6/2015; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	21/10 KV2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	15/9/2019	
02	Ông Dương Văn Thọ		Phó Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 360006834; ngày cấp: 22/01/2010; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	Phường Ba Láng, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	16/7/2011	
03	Ông Bùi Trọng Lực		Thành viên HĐQT - kiêm Tổng Giám đốc	Số CCCD: 037075001000; ngày cấp: 21/11/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	25/10A, Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	16/7/2011	
04	Ông Lê Hoàng Thắm		UVTT HĐQT - kiêm Phó TGĐ	Số CMND: 093061000067 ngày cấp: 13/2/20018; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Lê Bình, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	16/7/2011	10/6/2020
05	Ông Quách Minh Hiền		Thành viên HĐQT – kiêm Phó TGĐ	Số CMND: 363602777; ngày cấp: 15/8/2006; nơi cấp CA Hậu Giang.	KV VI, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	16/7/2016	

06	Ông Vũ Minh Đức		Thành viên HĐQT – kiêm Phó TGD	Số CCCD: 015079000098; ngày cấp: 29/12/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	8/26 Nguyễn Đình Chiểu, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	10/6/2020	
07	Ông Huỳnh Trung Tín		Thành viên HĐQT	Số CMND: 331337552; ngày cấp: 10/7/2014; nơi cấp: CA tỉnh Vĩnh Long	528, ấp Tân Thuận, thị trấn Tân Quới	10/6/2020	
08	Ông Cao Thế Khải		Thành viên HĐQT, TP KH-TH-VT	Số CMND: 363600627; ngày cấp: 20/02/2020; nơi cấp: CA tỉnh Hậu Giang	Khu vực VI, Phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	10/6/2020	
09	Bà Nguyễn Thanh Mai		Trưởng ban Kiểm soát (Nhiệm kỳ II)	Số CMND: 363647457; ngày cấp: 19/9/2007; nơi cấp: CA Hậu Giang	Khu vực 2, Phường 3, TP Vị Thanh, Hậu Giang	16/7/2011	10/6/2020
10	Ông Lý Thanh Quang		Trưởng ban Kiểm soát (Nhiệm kỳ III, từ tháng 6/2020)	Số CMND: 363674640; ngày cấp: 26/8/2019; nơi cấp: CA tỉnh HG	Xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	15/9/2019	
11	Bà La Thụy Phiêng		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361734413; ngày cấp: 14/5/2012; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	KV Bình Yên A, Phường Long Hòa, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	16/7/2016	
12	Bà Bùi Thị Thu Oanh		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361324252; ngày cấp: 12/10/2005; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	I-21 đường số 13, KDC 586, P. Phú Thứ, Q. cái Răng, TP Cần Thơ	10/6/2020	
13	Trần Hồng Đăng		Kế toán trưởng	Số CMND: 361954894; ngày cấp: 16/8/2014; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	91/46C đường Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	20/9/2018	

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)./.

**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang tính đến ngày 30/6/2020**

(Kèm theo Báo cáo số ..08./BC-HĐQT ngày 27/7/2020 của Hội đồng quản trị Hawasuco)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 086078000010; Ngày cấp: 25/6/2015; Nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	21/10 KV2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	12.719.828 Cổ phần	51,128 %	Đại diện vốn góp của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Miền Nam: 12.719.828 Cổ phần
1	Huỳnh Văn Lộc		Không			0	0%	Cha
2	Trần Thị Hiền		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Thị Hạnh		Không			0	0%	Vợ
4	Huỳnh Thị Thùy Dương		Không			0	0%	Con
5	Huỳnh Anh		Không			0	0%	Con
6	Huỳnh Minh Thiện		Không			0	0%	Con
7	Huỳnh Trí Thức		Không			0	0%	Em
8	Huỳnh Trung Tín		Không			0	0%	Em
9	Huỳnh Thanh Liêm		Không			0	0%	Em
10	Huỳnh Tiến Sĩ		Không			0	0%	Em
11	Huỳnh Thị Mỹ Tiên		Không			0	0%	Em

II	Dương Văn Thọ		Phó Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 360006834; Ngày cấp: 22/01/2010; Nơi cấp: CA TP Cần Thơ	Phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	3.500 Cổ phần	0,01%	Cá nhân: 3.500 CP
1	Võ Thị Thanh Nga		Không có			0	0%	Vợ
2	Dương Minh Đức		Không có			0	0%	Con
3	Dương Minh Hạnh		Không có			13.100	0,052%	Con
4	Dương Minh Phúc		Không có			0	0%	Con
5	Dương Thị Xinh		Không có			0	0%	Chị
6	Dương Thanh Nhân		Công nhân			800	0,003%	Em
III	Bùi Trọng Lực		Thành viên HĐQT – Kiêm Tổng Giám đốc	Số CCCD: 037075001000; ngày cấp: 21/11/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	25/10A, Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	9.001.651 Cổ phần	36,18%	Cá nhân: 11.400 CP; Đại diện vốn NN: 8.990.251 CP.
1	Bùi Minh Độ		Không			0	0%	Bố
2	Nguyễn Thị Phúc		Không			0	0%	Mẹ
3	Lê Thế Lương Tâm		Không			0	0%	Vợ
4	Bùi Lương Hải Hà		Không			0	0%	Con
5	Bùi Lương Tú Anh		Không			0	0%	Con
6	Bùi Minh Định		Không			0	0%	Anh
7	Bùi Văn Sĩ		Công nhân			0	0%	Em
8	Bùi Thị Minh Thoa		Không			0	0%	Em

IV	Quách Minh Hiển		Thành viên HĐQT – Kiêm Phó TGD	Số CMND: 363602777 ngày cấp: 15/8/2006; nơi cấp CA Hậu Giang	123A, Nguyễn Minh Quang, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	1.269.756 Cổ phần	5,1%	Cá nhân: 1.900 CP Đại diện vốn NN: 1.267.856 CP
1	Dương Tú Mai		Không			0	0%	Mẹ
2	Trần Thị Phương Lan		Nhân viên			700	0,003%	Vợ
3	Quách Đường Bửu Nguyễn		Công nhân			0	0%	Con
4	Quách Mai Chi		Không			0	0%	Chị
5	Quách Minh Châu		Không			0	0%	Anh
6	Quách Minh Trí		Công nhân			100		Anh
V	Vũ Minh Đức		Thành viên HĐQT - Kiêm Phó TGD	Số CCCD: 015079000098 ngày cấp: 29/12/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	8/26, đường Nguyễn Đình Chiểu, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Nguyễn Thị Mộng Kiều		Không			0	0%	Vợ
2	Vũ Hoàng Việt		Không			0	0%	Con
3	Vũ Minh Triết		Không			0	0%	Con
4	Vũ Nguyễn Thảo Nhi		Không			0	0%	Con
5	Vũ Mạnh Đoàn		Không			0	0%	Em
6	Vũ Trung Kiên		Không			0	0%	Em
7	Vũ Trường Giang		Không			0	0%	Em

VI	Ông Cao Thế Khải		Thành viên HĐQT, TP Kế hoạch – Tổng hợp – Vật tư	Số CMND: 363600627; ngày cấp: 20/02/2020; nơi cấp: CA tỉnh Hậu Giang	Khu vực 6, Phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	1.272.856 Cổ phần	5,116%	Cá nhân: 3.000 CP Đại diện vốn NN: 1.267.856 Cổ phần
1	Cao Văn Tỷ		Không					Cha
2	Nguyễn Thị Phong Lạc		Không					Mẹ
3	Lê Thanh Vân		Không					Vợ
4	Cao Thế Kiệt		Không					Con
5	Cao Thế Khiêm		Không					Con
6	Cao Mỹ Kim		Không					Con
7	Cao Thị Mỹ Diệu		Không					Chị
8	Cao Đăng Khoa		Không					Anh
9	Cao Thị Tuyết Nhung		Không					Em
VII	Huỳnh Trung Tín		Thành viên HĐQT	Số CMND: 331337552; ngày cấp: 10/7/2014; nơi cấp: CA tỉnh Vĩnh Long	528, ấp Tân Thuận, thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	0 Cổ phần	0%	
1	Huỳnh Văn Lộc		Không			0	0%	Cha
2	Trần Thị Hiền		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Thị Tuyết		Không			0	0%	Vợ
4	Huỳnh Hoa Tuyết Nhung		Không			0	0%	Con
5	Huỳnh Hữu Trí		Không			0	0%	Con

6	Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT			Đại diện vốn: 12.719.828 Cổ phần	51,12%	Anh
7	Huỳnh Trí Thức		Không			0	0%	Anh
8	Huỳnh Thanh Liêm		Không			0	0%	Em
9	Huỳnh Tiến Sĩ		Không			0	0%	Em
10	Huỳnh Thị Mỹ Tiên		Không			0	0%	Em
VIII	Lý Thanh Quang		Trưởng ban Kiểm soát	Số CMND: 363674640 ngày cấp: 26/8/2019; nơi cấp: CA tỉnh Hậu Giang	Xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	0 Cổ phần	0%	
1	Lý Thanh Hồng		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Ánh Hồng		Không			0	0%	Mẹ
3	Lê Thị Bích Tuyền		Không			0	0%	Vợ
4	Lý Thanh Phong		Không			0	0%	Con
5	Lý Thị Thu Quyên		Không			0	0%	Chị
IX	La Thụy Phiêng		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361734413; ngày cấp: 14/5/2012; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	KV Bình Yên A, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	La Văn Hứ		Không			0	0%	Cha
2	Dương Thị Kim Em		Không			0	0%	Mẹ
3	La Viên Hãnh		Không			0	0%	Chị
4	La Dương Hứng		Không			0	0%	Em

5	La Huyền Huyền		Không			0	0%	Em
X	Bùi Thị Thu Oanh		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361324252; ngày cấp: 12/10/2005; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	I-21 đường số 13, KDC 586, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Bùi Thế Trung		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thế Toàn		Không			0	0%	Con
3	Bùi Thế Trực		Không			0	0%	Em
4	Bùi Thế Tím		Không			0	0%	Em
XI	Trần Hồng Đăng		Kế toán trưởng	Số CMND: 361954894; ngày cấp: 16/8/2014; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	91/46C đường Cách mạng tháng 8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP Cần Thơ	1.800 Cổ phần	0,007%	Cá nhân: 1.800 CP
1	Nguyễn Thị Lược		Không			0	0%	Mẹ
2	Lê Thị Mỹ Thìn		Không			0	0%	Vợ
3	Trần Thị Hồng Phương		Không			0	0%	Con
4	Trần Thị Yến Phương		Không			0	0%	Con
5	Trần Thị Nguyễn		Không			0	0%	Chị
6	Trần Thị Vọng		Không			0	0%	Chị
7	Trần Hồng Tăng		Không			0	0%	Em
8	Trần Khắc Vũ		Không			0	0%	Em
9	Trần Thị Ái		Không			0	0%	Em
10	Trần Thị Huyền		Không			0	0%	Em

XII	Ninh Quốc Tuấn		Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Người được ủy quyền công bố thông tin	Số CMND: 360006175; ngày cấp: 31/10/2008; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	123/19, Trần Hưng Đạo, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ	500	0,002%	
1	Lâm Thị Hoàng Mai		Không			0	0%	Vợ
2	Ninh Lâm Quỳnh Như		Không			0	0%	Con
3	Ninh Quốc An		Không			0	0%	Con
4	Ninh Thị Sáng		Không			0	0%	Chị
5	Ninh Kim		Không			0	0%	Anh
6	Ninh Thị Mai		Không			0	0%	Chị